

LIÊN HOA BỘ BÁCH TỰ MINH CHÂN NGÔN

Chú thích Phạm Văn: HUYỀN THANH

ॐ पद्मसत्त्व समयमवपलय पद्मसत्त्व वृत्तपतिष्ठ वृत्त मन्व
शुभ्रु मन्व शुभ्रु मन्व शुभ्रु मन्व सर्वसिद्धि म सुद्यक सर्व
कर्मसु व म (वृत्त) श्रीयं कुः ॐ कुरुकुरुकुरु कुरुवं सर्व गणगण पद्म म
म सुव पद्मि न्व मन्व समय मन्व ॐ

OM PADMASATVA SAMAYAM ANUPĀLAYA PADMASATVA
TVENA UPATIṢṬA DRḌHO ME BHAVA SUTOṢYO ME BHAVA
SUPOṢYO ME BHAVA ANURAKTO ME BHAVA SARVA SIDDHIM
ME PRAYACCHA SARVA KARMASU CA ME CITTAM ŚRĪYAM
KURU HŪM HA HA HA HA HOḤ BHAGAVAM SARVA
TATHĀGATA PADMA MA ME MUMCA PADMĪ BHAVA MAHĀ
SAMAYA SATVA HRĪḤ.

OM: Hình thức của một chữ nói về tinh hoa trong sạch tinh khiết về một cơ thể Liên Hoa của tất cả Đấng **Thiện Thệ** (Sugata). Nó còn biểu thị cho dự định của một người nào đó hoặc biểu thị cho sự ước muốn may mắn nào đó.

PADMASATVA: Liên Hoa Tát Đỏa. PADMA là hoa sen biểu thị cho bản chất trong sạch không ô nhiễm, không bị bất cứ nguyên nhân nào làm cho nhơ bẩn được. SATVA là người có lòng trắc ẩn lớn .

PADMASATVA còn biểu thị cho sự không thể chia cắt được của tính trong sạch không nhiễm cấu và tâm Đại Bi. Tình trạng như bản ô uest là hiện tượng của vòng luân hồi. Sự luân chuyển trong trạng thái như bản ô uest mà luôn luôn trong sạch tinh khiết được gọi là Đạo. Tình trạng thoát ly vĩnh viễn sự như bản ô uest chính là Phật Đạo. Chữ nghĩa chỉ là phương cách hướng dẫn cho nên danh tự PADMASATVA biểu thị cho sự kết tinh Tâm Nguyện của kẻ hữu tình nhằm vượt thoát sự nhiễm ô trói buộc và đạt được sự thanh tịnh vô nhiễm trước.

SAMAYAM: Bản Thệ, có nghĩa là những gì mà ta không thể vượt qua được. Nó là khuôn mẫu giải thoát mà ta cần phải trân trọng gìn giữ.

ANUPĀLAYA: gìn giữ, có nghĩa là giữ cho lời nguyện thệ của Padmasatva luôn quan hệ với ta.

TVENA: bởi Ngài (Padmasatva)

UPATIṢṬA: Kiên trú. Padmasatva đang được kêu gọi để trú ngụ vững chắc trong một cá thể.

DRḌHO: Vững chắc, thuộc tính cách mà Padmasatva trú ngụ trong Bản Thể đó. Mặc dù Padmasatva là hình thức tồn tại trong mọi hiện tượng, tỏa khắp và lưu lại trong mọi vật từ lúc khởi thủy cho đến sau này, hình thức này luôn luôn tồn tại trong khi luân chuyển nơi sinh tử cũng như ổn định vững chắc nơi Niết Bàn. Padmasatva được yêu cầu trú ngụ trong một cá thể đã giúp cho cá thể đó tự nhận biết về đặc tính **trong sạch không nhiễm dính** duy nhất.

ME: là tôi, cái Ta

BHAVA: là phát sinh (cảm giác của sự tự tạo ra , cảm nhận về sự tạo lập)

SUTOṢYO: Ước nguyện tốt, sự thỏa mãn cùng cực. Người ta van nài Padmasatva để làm cho bản thân họ trở nên thỏa mãn từ sự tự do khoái lạc, nhận thức tỉ mỉ tinh vi cho đến cả ước nguyện lớn lao (Đại Nguyện).

ME: là Tôi

BHAVA : là phát sinh

SUPOṢYO : là tăng trưởng rất tốt. Đi theo ME BHAVA thì mang nghĩa là “Tăng trưởng Trí Tuệ thanh tịnh qua đại nguyện **Không Hai** và lòng Đại Bi trong tôi“

ANURAKTO: là hài lòng. Đi theo ME BHAVA thì có nghĩa là “Làm cho tôi phát khởi Đại Bi”. Đây chính là nghĩa khiến cho tôi yêu thương và dứt trừ khổ não cho tất cả chúng sinh khiến cho họ xa lià mọi sự ô uế dính mắc

SARVA: là tất cả

SIDDHIṢ: sự thành tựu. Sarva siddhiṢ đi theo ME BHAVA thì có nghĩa là “Làm cho tôi thành tựu tất cả”

ME: là Tôi

PRAYACCHA : Ban cho, hoặc cầu nguyện cho ai

SARVA : Tất cả

KARMASU : Hành động

ME PRAYACCHA SARVA KARMASU là cung cấp cho tôi tất cả hành động lớn, nhỏ, siêu đẳng, bình thường

CA: là và, luôn luôn

ME: là của Tôi

CITTAMṢ: là Tâm

ŚRĪYAMṢ: là đức tính, đức hạnh

KURU: là làm

CA ME CITTAM ŚRĪYAM KURU: Hãy làm cho Tâm của tôi trong sáng tinh khiết trong mọi hành động. (Bởi vì Tâm dẫn đầu tất cả mọi hành động, nếu Tâm trong sáng thì tất cả hành động trong sáng)

Người ta van nài Padmasatva để xin nhận thức được Cứu cánh bí mật mà bí mật này đã tạo ra rất nhiều vẻ mặt bên ngoài. Sự tồn tại của luân hồi và Niết Bàn được bắt nguồn từ năng lực tự nhiên của một Padma duy nhất. Sự nhận thức về ước nguyện vĩ đại này đã giúp cho họ vượt qua được bản chất tự tâm của chính họ và đó là lời khẩn cầu lớn nhất.

HŪMṢ: Chủng Tử biểu thị cho Tâm Tịnh Bồ Đề, là Đại Ấn của 5 dòng Như Lai, là bản chất trong sạch tinh khiết của 5 sự hợp nhất và sẵn sàng để hiển lộ ra bất cứ lúc nào.

HA HA HA HA: Là bản chất nguyên thủy tinh khiết của 4 sự vui vẻ, khoái lạc

HOH: là bản chất tinh khiết của hữu tình thông qua sự đối đãi giữa 6 căn và 6 trần

BHAGAVAMṢ: là Thế Tôn.

SARVA TATHĀGATA: Tất cả Như Lai

PADMA: Thanh tịnh vô nhiễm trước. Trường hợp chỉ định được thêm vào với một nghĩa quy hướng, bởi vì người ta đang xin sự quan tâm của tất cả Như Lai

MĀ: là đừng

ME: là Tôi

MUMCA (hay **Muñca, Muñca**): là bỏ rơi

MĀ ME MUMCA là “**Đừng bỏ rơi Tôi** mang nghĩa là “đừng để cho sự nhận thức được pháp NHƯ THỊ xa lìa khỏi tôi”, hoặc là “qua những ràng buộc của Tâm Đại Bi vô biên, đừng để cho tôi bị thoái chuyên”.

PADMĪ: là có một Padma

BHAVA: là phát sinh, cái có (Hữu)

PADMĪ BHAVA có nghĩa là làm cho tôi có tính trong sạch không dính mắc, tức chỉ ra nghĩa **không bỏ rơi của Padmasatva**

MAHĀ: là to lớn không ngăn mé

SAMAYA: là lời thề

SATVA: là hữu tình

MAHĀ-SAMAYA-SATVA là **Đại nguyện hữu tình** (Hữu tình có lời thề to lớn)

HRĪḤ: Chủng tử tinh hoa của Liên Hoa Bộ biểu thị cho sự mau chóng xa lìa các **trần cấu, tham, sân, si**, chứng được 4 đức thanh tịnh là **Ái Nhiễm Thanh Tịnh, Sân Thanh Tịnh, Cấu Uế Thanh Tịnh, Tội Thanh Tịnh**

Một người van xin một biểu tượng vĩ đại Padmasatva thì tự dâng hiến toàn bộ nhân vị của họ để trở thành sự thanh tịnh không nhiễm dính. Đây là lý tưởng Bồ Tát được thực hiện như nó đã được thể hiện trong hình tượng Padmasatva

Toàn bộ LIÊN HOA BÁCH TỰ MINH CHÂN NGÔN có thể diễn dịch là :

“Hỡi Liên Hoa Tát Đỏa! Xin Ngài hãy giữ gìn lời thề của mình! Xin Liên Hoa Tát Đỏa hãy trú ngụ cùng con, làm cho con được kiên cố vững chắc, giúp cho con hoàn thành ước nguyện, ban bố cho con thỏa mãn mọi nguyện cầu, thúc đẩy con phát khởi Tâm Đại Bi mà thành tựu tất cả, đồng thời làm cho Tâm của con được tinh khiết trong sáng trong mọi hành động HUM, HA, HA, HA, HA, HỐC. Xin Đức Thế Tôn, tất cả Như Lai Liên Hoa đừng bỏ rơi con, hãy giúp cho con phát sinh được sự thanh tịnh không nhiễm dính, đừng để con phân cách với Đấng Liên Hoa Tát Đỏa ngõ hầu thành tựu Đại Nguyện Hữu Tình. HO-RÍCH”

19/08/1997